

Bản án số: **92/2023/HS-ST**

Ngày: **29-9-2023**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN X - THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Kim Hoàng

2. Bà Võ Thanh Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thụy Uyên Vy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X tham gia phiên tòa: Ông Võ Kế Út - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận X, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 94/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 173/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thanh S (tên gọi khác: C); Giới tính: Nam; Sinh năm 1985 tại Thành phố H; Nơi đăng ký thường trú: 122/2 ĐVB, Phường M, Quận X, Thành phố H; Nơi cư trú: 100/3 TĐ, Phường T, Quận X, Thành phố H; Nghề nghiệp: Phụ hồ; Trình độ học vấn: 4/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn B (chết) và bà Nguyễn Thị V. Hoàn cảnh gia đình: Sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Mỹ P, không có con.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 28 tháng 01 năm 2023 “*có mặt*”.

Bị hại: Ông Huỳnh Anh L, sinh năm 1974

Địa chỉ: 112 TĐ, Phường T, Quận X, Thành phố H. “*có mặt*”

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần Văn B (đã chết)

Đại diện những người kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Nguyễn Thị V, sinh năm 1958 (Bà V là vợ ông B)

Địa chỉ: 490/2 ĐVB, Phường M, Quận X, Thành phố H. “có mặt”

2. Bà Trương Ngọc Tuyết L, sinh năm 1976

Địa chỉ: 83 TĐ, Phường M, Quận X, Thành phố H. “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN

Vào lúc 16 giờ 40 phút, ngày 27/01/2023, Trần Thanh S điều khiển xe AirBlade, biển số 59C3 - 073.72 chở vợ là Nguyễn Thị Mỹ P lưu thông trên đường TĐ thì thấy Huỳnh Anh L đứng trước nhà của L số 112 TĐ, Phường T, Quận X. Do nghi ngờ L có quan hệ tình cảm với P nên S đến hỏi chuyện và phát sinh mâu thuẫn với L. Lúc này L đi vào bên trong nhà 112 TĐ cầm một cây gỗ dạng vuông dài khoảng 02m dày khoảng 02cm, rộng khoảng 05cm đi ra, S chạy vào trong tiệm bán bánh mì số 83 TĐ, Phường M, Quận X lấy một con dao dài khoảng 25cm có cán nhựa màu đen dài khoảng 10cm, lưỡi màu trắng dài khoảng 15cm, rộng khoảng 04cm, rồi chạy ra, L cầm cây gỗ chạy đến đánh S, S đưa tay trái lên đỡ rồi tay phải cầm dao đâm một nhát vào bụng trái của L theo phương ngang từ phải qua trái rồi S cầm dao trên tay phải bỏ chạy đến trước số 83/87 TĐ, Phường M, Quận X ném bỏ con dao rồi bỏ chạy về nhà P tại hẻm 103 ĐVB, Phường M, Quận X, đến khoảng 06 giờ ngày 28/01/2023, Nguyễn Thị Mỹ P đưa S đến trụ sở Công an Phường M, Quận X đầu thú và thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Huỳnh Anh L và Trần Thanh S có đơn đề nghị giám định thương tật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 191/TgT.23 ngày 31/3/2023 của Trung tâm Pháp y Thành phố H đối với Huỳnh Anh L, kết luận:

- “Vết thương vùng mạn sườn trái thấu bụng, đứt đôi thận đã được điều trị phẫu thuật mở bụng đường giữa, cắt thận trái cầm máu, dẫn lưu, đóng bụng, khâu vết thương, hiện còn:

+ Một sẹo vùng mạn sườn lưng trái kích thước 8,2x(0,2-0,3) cm.

+ Một sẹo mổ đường giữa bụng kích thước 14,5x0,1 cm.

+ Hai sẹo dẫn lưu kích thước 1,4x0,4 cm; 1,4x0,3 cm.

+ Hình ảnh gãy xương sườn 10, 11 trái ngay dưới vị trí vết thương, hình ảnh đã cắt thận trái trên phim chụp cắt lớp vi tính.

- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 47%.

- Kết luận khác: Vết thương do vật sắc, vật nhọn tác động gây ra, gây nguy hiểm đến tính mạng của đương sự.”

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 161/TgT.23 ngày 21/3/2023 của Trung tâm Pháp y Thành phố H đối với Trần Thanh S, kết luận:

- Một vết thương da đóng mảy mặt sau trong 1/3 giữa cẳng tay trái, kích thước 8x(01-0.6) cm trên diện bầm tụ máu, ổn định. Có tỉ lệ 1%. Chấn thương do vật tày có cạnh, vật có cạnh khác tác động gây ra.

- Một vết thương hở vùng mặt mu kẻ ngón 4, 5 tay trái kích thước 3x0.7cm, kèm phù nề tụ dịch mô mềm dưới vị trí vết thương trên siêu âm. Không giới hạn vận động, cảm giác bình thường, có tỉ lệ 2%. Chấn thương do vật tày, vật có cạnh tác động gây ra. Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 03%.

Quá trình điều tra, Trần Thanh S có đơn đề nghị không xử lý hình sự và không yêu cầu Huỳnh Anh L bồi thường nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận X trích hồ sơ chuyển Công an Phường xử lý hành chính đối với Huỳnh Anh L. Ông Huỳnh Anh L có đơn bãi nại và không yêu cầu Trần Thanh S bồi thường.

Vật chứng hiện đang tạm giữ:

- 01 đĩa CD màu vàng có chứa dữ liệu camera liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- 01 xe gắn máy hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen, biển số 59C3 - 073.72, xe trên do ông Trần Văn B (cha S) đứng tên sở hữu;

- 01 áo thun màu đỏ, phía trước có chữ LIVE FREE;

- 01 quần đùi màu đen, túi quần phía sau có dòng chữ POLO;

- 01 đôi dép màu đen, là trang phục S mặc khi phạm tội.

Đối với vật chứng là 01 cây gỗ và 01 con dao không thu hồi được .

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Thanh S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận X truy tố. Sau khi gây thương tích cho anh Huỳnh Anh L bị cáo bỏ chạy vào hẻm 83 TĐ Phường M, Quận X và ném bỏ con dao gây án.

Bị hại Huỳnh Anh L trình bày sau khi xảy ra cự cãi và bị Trần Thanh S đâm, anh đã vứt bỏ cây gỗ dùng để đánh nhau với Trần Thanh S.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận X trình bày lời luận tội: Bảo lưu quan điểm truy tố bị cáo theo cáo trạng 96/CT-VKSQ4 ngày 11/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Quận X.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thanh S từ 06 đến 07 năm tù, xử lý vật chứng: theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2]. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Trần Thanh S thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Qua lời khai của bị cáo, đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 16 giờ 40 phút, ngày 27/01/2023, tại trước nhà số 112 TĐ Phường T, Quận X, Thành phố H, Trần Thanh S dùng hung khí nguy hiểm là dao dài khoảng 25cm có cán nhựa màu đen dài khoảng 10cm, lưỡi màu trắng dài khoảng 15cm, rộng khoảng 04cm gây thương tích cho bị hại Huỳnh Anh L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 47%. Hành vi của Trần Thanh S đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm c Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thanh S là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; thể hiện bản tính hung hăng, xem thường sức khỏe của người khác. Trong vụ án này, giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn, chỉ vì bị cáo nghi ngờ vợ mình và bị hại có quan hệ tình cảm nên nảy sinh cự cãi và sau đó bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh L. Hành vi phạm tội của bị cáo S đã làm tổn hại đến sức khỏe của những người bị hại và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc để xử phạt mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe. Tuy nhiên, sau khi gây án bị cáo đã ra đầu thú và khai báo thành khẩn, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ già yếu em bị cáo bị bệnh không có khả năng lao động nên khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về phần bồi thường dân sự :

Bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự nên phần bồi thường dân sự không có gì giải quyết.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- 01 đĩa CD màu vàng có chứa dữ liệu camera liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, được lưu giữ trong hồ sơ vụ án;

- 01 xe gắn máy hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen, biển số 59C3 - 073.72, xe trên do ông Trần Văn B (cha của S) đứng tên sở hữu, không liên quan vụ án nên trả

lại do ông Bê. Tuy nhiên, ông Bê đã chết nên trả lại cho đại diện người kế thừa quyền, nghĩa vụ là bà Nguyễn Thị V;

- 01 áo thun màu đỏ, phía trước có chữ LIVE FREE, 01 quần đùi màu đen, túi quần phía sau có dòng chữ POLO, 01 đôi dép màu đen là trang phục của S mặc khi phạm tội. Đây là tài sản cá nhân của bị cáo nên trả lại.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Trần Thanh S 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 28 tháng 01 năm 2023.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

+ Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 đĩa CD màu vàng có chứa dữ liệu camera liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Thanh S;

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị V là đại diện người kế thừa quyền, nghĩa vụ của ông Trần Văn B 01 xe gắn máy hiệu Honda AirBlade màu đỏ đen, biển số 59C3 - 073.72,

+ Trả lại cho Trần Thanh S 01 áo thun màu đỏ, phía trước có chữ LIVE FREE, 01 quần đùi màu đen, túi quần phía sau có dòng chữ POLO, 01 đôi dép màu đen là trang phục cá nhân của bị cáo;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 103/2023 ngày 15 tháng 9 năm 2023 giữa CAQ4 và chi cục thi hành án dân sự Quận X).

- Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng;

2. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận X; (2)
- Công An Quận X; (2)
- Chi cục THADS Quận X; (1)
- THAHS Quận X (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Xuân Quỳnh

Nơi nhận:

- Bị cáo; (1)
- Người tham gia tố tụng; (1)
- CA TP.HCM (PV 06); (2)
- TAND TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- VKSND Quận X; (2)
- Công An Quận X; (2)
- Chi cục THADS Quận X; (1)
- THAHS Quận X (3)
- Lưu VT, hồ sơ. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Xuân Quỳnh